

**VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

**TRẦN VĂN THƯỜNG**

**CÁC TỘI XÂM PHẠM TÌNH DỤC TRẺ EM TRÊN  
ĐỊA BÀN MIỀN ĐÔNG NAM BỘ: TÌNH HÌNH,  
NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA**

**Ngành: Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm**

**Mã số: 9. 38. 01. 05**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC**

**HÀ NỘI, 2018**

**Công trình được hoàn thành tại: Học viện Khoa học xã hội**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS Hồ Sỹ Sơn**

Phản biện 1: GS.TS. Nguyễn Ngọc Hòa

Phản biện 2: PGS.TS. Phùng Thế Vắc

Phản biện 3: PGS.TS. Hồ Trọng Ngũ

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện họp tại: Học viện khoa học xã hội

*Vào hồi.....giờ.....,*

*ngày.....tháng.....năm.....*

***Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:***

Thư viện Học viện khoa học xã hội

Thư viện Quốc gia Việt Nam

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Trẻ em là niềm hạnh phúc của gia đình, là tương lai của nhân loại. Khẩu hiệu “Trẻ em hôm nay là thế giới ngày mai” đã và đang trở thành phương châm hành động của nhiều quốc gia trên thế giới và của Việt Nam. Việc đầu tư cho công việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em cũng chính là đầu tư cho phát triển nguồn nhân lực, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.

Nhận thức về vai trò đặc biệt quan trọng của trẻ em, Đảng và Nhà nước luôn dành sự quan tâm đối với những mầm non của đất nước. Ngày 20 tháng 2 năm 1990 Việt Nam là nước đầu tiên ở Châu Á và là nước thứ hai trên thế giới phê chuẩn Công ước của Liên hiệp quốc về Quyền trẻ em. Đồng thời, Đảng và Nhà Nước luôn khẳng định rằng: “thế hệ trẻ là tương lai của dân tộc, là lớp người kế tục sự nghiệp cách mạng của đất nước”. Việc chăm sóc, bảo vệ, giáo dục thế hệ trẻ là nhiệm vụ mang tính chiến lược đã được qui định trong Hiến Pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Bộ luật hình sự, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em cũng như trong nhiều văn bản pháp quy khác nhằm tập trung vào thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ, chăm sóc, tạo điều kiện cho trẻ em được sống trong môi trường an toàn và lành mạnh, được phát triển hài hòa, toàn diện. Điều này đã được minh chứng qua sự phát triển của trẻ em ở nước ta, nhất là trong những năm gần đây. Trẻ em đã được cải thiện đáng kể về thể chất và trí tuệ, được quan tâm chăm sóc nhiều hơn, được tạo những điều kiện tốt hơn để hưởng các quyền cơ bản của mình...

Tuy nhiên, theo báo cáo của Tòa án nhân dân tối cao cho thấy hàng năm trung bình Việt Nam vẫn xảy ra khoảng trên 1200 vụ xâm phạm tình dục trẻ em (Từ năm 2008 đến năm 2017 trên địa bàn cả nước đã xảy ra 12.364 vụ với 13.347 bị cáo XPTDTE), số vụ án được phát hiện, xử lý tăng theo từng năm và diễn biến ngày càng phức tạp. Các tội xâm phạm tình dục trẻ em đã và đang gây ra những hậu quả rất nguy hại cho bản thân trẻ em, cho gia đình và xã hội, gây ảnh hưởng lâu dài tới tâm sinh lý của các em trong suốt quá trình trưởng thành. Đồng thời, những người xâm phạm tình dục trẻ em thể hiện sự suy đồi về đạo đức, lối sống, sự xuống cấp về giá trị đạo đức và thuần phong mỹ tục. Gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân.

Nhận thức sâu sắc được tính chất nguy hiểm, sự cần thiết trong đấu tranh phòng chống của các tội xâm phạm tình dục trẻ em. Trong thời gian qua, các cơ quan bảo vệ pháp luật và các cơ quan ban ngành có liên quan khác trên địa bàn miền Đông Nam Bộ đã tích cực ban hành, thực hiện nhiều kế hoạch, biện pháp cụ thể khác nhau để triển khai thực hiện chỉ thị số 20/CT/TW ngày 22/11/2012 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em và Đề án “Đấu tranh phòng chống tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi chưa thành niên” trong Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm nhằm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và đã thu được những kết quả khả quan. Tuy vậy, tình hình các tội này trên địa bàn miền Đông Nam Bộ

trong những năm qua vẫn còn rất phức tạp; số vụ xâm phạm tình dục trẻ em vẫn tăng đều qua các năm; xảy ra ở hầu hết các địa phương trên địa bàn miền Đông Nam Bộ. Từ năm 2008 đến năm 2017, TAND các cấp trên địa bàn đưa ra xét xử sơ thẩm là 2064 vụ, với 2122 bị cáo phạm các tội XPTDTE, chiếm tỷ lệ 16,70% về số vụ và 15,90% số bị cáo về các tội XPTDTE trên phạm vi toàn quốc. Đáng chú ý, trong giai đoạn từ đầu năm 2008 đến cuối năm 2013 có 3 trong 6 địa phương của miền Đông Nam Bộ là Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai và Bình Dương bị xếp vào danh sách đứng đầu cả nước về số vụ án xâm phạm tình dục trẻ em. Trong các vụ án xâm phạm tình dục trẻ em xảy ra trên địa bàn miền Đông Nam Bộ, có rất nhiều vụ xảy ra với tính chất loạn luân, dã man, gây căm phẫn trong xã hội, như: Bó đê hiếp dâm con gái ruột, cha dượng hiếp dâm con riêng của vợ, ông hiếp dâm cháu, anh ruột, anh họ hiếp dâm em, thầy giáo hiếp dâm học trò nhiều lần; hiếp dâm trẻ em khi độ tuổi của nạn nhân còn rất nhỏ; hiếp dâm trẻ em tập thể; xâm phạm tình dục trẻ em rồi giết nạn nhân để phi tang, bịt đầu mối... Điều này thể hiện tính chất, mức độ nghiêm trọng và phức tạp của các vụ án xâm phạm tình dục trẻ em, sự suy đồi đạo đức, thái độ coi thường tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, tinh thần trẻ em của một bộ phận người trong xã hội. Những vụ xâm phạm tình dục trẻ em đều để lại hậu quả rất nặng nề, không chỉ gây tổn thương về thể chất mà còn cả về mặt tâm lý, khiến các em luôn sống trong sự sợ hãi và ám ảnh; đồng thời rất khó hòa nhập lại với cộng đồng; gây trở ngại rất lớn cho quá trình xã hội hóa nhân cách của các em. Điều này cho thấy hoạt động phòng ngừa các tội

xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ thời gian qua còn có những khó khăn, vướng mắc nhất định. Do đó, việc nghiên cứu một cách toàn diện tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ, để tìm ra những nguyên nhân và điều kiện làm cho tình hình các tội này nảy sinh, gia tăng, diễn biến phức tạp trong những năm vừa qua để từ đó đề xuất những giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian tới là một công việc có ý nghĩa cả trên phương diện lý luận và thực tiễn. Chính vì vậy, nghiên cứu sinh chọn đề tài: *“Các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”* để làm luận án nghiên cứu.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **2.1. Mục đích nghiên cứu**

Mục đích của luận án là xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường phòng ngừa tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Luận án tập trung giải quyết một số nhiệm vụ sau:

- Tổng quan về tình hình nghiên cứu ở trong nước và ngoài nước về những vấn đề liên quan đến luận án; đánh giá khái quát những vấn đề đã thống nhất, những vấn đề còn tranh luận ở những công trình này, xác định những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu trong luận án.

- Tổng hợp những vấn đề lý luận về tình hình tội phạm, nguyên nhân điều kiện của tình hình tội phạm, phòng ngừa tình hình tội phạm, từ đó xây dựng hệ thống những vấn đề lý luận về tình hình các tội XPTDTE.

- Phân tích, đánh giá tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian từ năm 2008 đến năm 2017, cụ thể luận án sẽ nghiên cứu đánh giá phần hiện của tình hình các tội XPTDTE thông qua các chỉ số phản ánh mức độ, động thái, cơ cấu, tính chất của tình hình các tội XPTDTE. Cùng với đó là nghiên cứu, đánh giá phần ẩn của tình hình các tội này.

- Phân tích nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian từ năm 2008 đến năm 2017;

- Dự báo tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian tới;

- Đề xuất các giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### ***3.1. Đối tượng nghiên cứu***

Luận án lấy các quan điểm khoa học của tội phạm học về tình hình tội phạm, về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm, về phòng ngừa tội phạm, về dự báo tình hình tội phạm; các quy định của pháp luật hình sự về tội phạm XPTDTE; thực tiễn phòng ngừa tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian từ năm 2008 đến năm 2017 để nghiên cứu.

### ***3.2. Phạm vi nghiên cứu***

- Về chuyên ngành nghiên cứu: Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm.

- Về nhóm các tội XPTDTE nghiên cứu, gồm 4 tội trong BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009: Tội hiếp dâm trẻ em (điều 112), tội cưỡng dâm trẻ em (điều 114), tội giao cấu với trẻ em (điều 115), tội dâm ô trẻ em (điều 116)

- Về thời gian nghiên cứu: Từ năm 2008 đến năm 2017.

- Về địa bàn nghiên cứu, gồm 6 địa phương: Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bình Phước, tỉnh Tây Ninh, thành phố Hồ Chí Minh.

## **4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

### ***4.1. Phương pháp luận***

Luận án lấy chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; các quan điểm của Đảng và của Nhà nước ta về tội phạm và hình phạt, về đấu tranh phòng, chống tội phạm làm phương pháp luận nghiên cứu các vấn đề thuộc nội dung nghiên cứu.

### ***4.2. Phương pháp nghiên cứu***

Luận án sử dụng tổng hợp nhiều phương pháp nghiên cứu cụ thể khác nhau, như: phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh, thống kê, nghiên cứu điển hình, phương pháp khảo sát thực tế, phương pháp chuyên gia, phương pháp dự báo khoa học... để thực hiện đề tài luận án.



## **5. Những điểm mới của luận án**

Thứ nhất, luận án đã đánh giá đúng và đủ tình hình nghiên cứu có liên quan đến đề tài bao gồm các nghiên cứu trong và ngoài nước, từ đó chỉ ra yêu cầu phải nghiên cứu làm rõ “Tính địa lý học tội phạm” của địa bàn miền Đông Nam Bộ trong luận án.

Thứ hai, luận án đã phân tích, làm rõ lý luận và thực tiễn tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ.

Thứ ba, luận án đã phân tích, làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian nói trên.

Thứ tư, luận án đã đề xuất được các giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội các tội XPTDTE có cơ sở khoa học, có tính khả thi và hiệu quả cao.

## **6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của Luận án**

### **6.1. Về mặt khoa học**

Luận án góp phần bổ sung, hoàn thiện lý luận về phòng ngừa tình hình các tội XPTDTE. Luận án có thể được sử dụng làm tài liệu phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tội phạm học và lĩnh vực khoa học luật hình sự.

### **6.2. Về mặt thực tiễn**

Luận án có thể là tài liệu tham khảo để đề các cơ quan, tổ chức và cá nhân xây dựng, áp dụng các giải pháp phòng ngừa có hiệu quả tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền ĐNB trong thời gian tới.

## **7. Kết cấu của Luận án**

Ngoài Mở đầu, Kết luận và Danh mục tài liệu tham khảo, luận

án gồm 4 chương:

**Chương 1:** Tổng quan tình hình nghiên cứu

**Chương 2:** Tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ

**Chương 3:** Nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ

**Chương 4:** Dự báo và các giải pháp phòng ngừa tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ

## **Chương 1**

### **TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU**

**1.1. Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài luận án**

#### ***1.1.1. Tình hình nghiên cứu trong nước***

Luận án đã đi sâu, đánh giá một số đề tài khoa học, luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ, sách, bài viết của các nhà khoa học, cán bộ làm công tác thực tiễn có liên quan. Được Nghiên cứu sinh chia thành 2 nhóm: Nhóm các công trình khoa học nghiên cứu về các tội xâm phạm tình dục trẻ em được dưới góc độ tội phạm học và phòng ngừa tội phạm và nhóm các công trình khoa học nghiên cứu về các tội xâm phạm tình dục trẻ em dưới góc độ luật hình sự. Mặc dù các công trình này được thể hiện dưới nhiều dạng khác nhau, nghiên cứu từ các góc độ khác nhau nhưng đã cung cấp được những lý thuyết cơ bản, nền tảng về tội phạm học, một số công trình nghiên cứu chuyên sâu về tình hình, nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm, hệ thống

các giải pháp phòng ngừa tình hình tội phạm. Những công trình này cung cấp cơ sở lý luận để nghiên cứu sinh vận dụng trong nghiên cứu đề tài luận án của mình.

### ***1.1.2. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài***

Trong phạm vi nghiên cứu của luận án, Nghiên cứu sinh đã tìm hiểu những công trình nghiên cứu lý thuyết dưới góc độ tội phạm học và những công trình nghiên cứu về phương pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn hoạt động xâm hại tình dục đối với trẻ em ở một số nước trên thế giới, như: Mỹ, Đức, Anh, Úc, Nam Phi.

## **1.2. Đánh giá tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án**

Trên cơ sở phân tích các công trình khoa học ở trong nước và nước ngoài có liên quan đến luận án, nghiên cứu sinh đã xác định được những vấn đề đã thống nhất, những vấn đề còn tranh luận.

### **1.3. Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu**

Trên cơ sở đánh giá tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án. Nghiên cứu sinh đã xác định những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu, như sau: Thứ nhất, xây dựng những vấn đề lý luận về tình hình các tội XPTDTE; phân tích và đánh giá toàn diện về mức độ, động thái, cơ cấu, tính chất của tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian từ năm 2008 đến năm 2017; Thứ hai, phân tích làm rõ nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian từ năm 2008 đến năm 2017; Thứ ba, đề xuất các giải pháp phòng ngừa tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam

Bộ một cách khoa học và có tính khả thi. Để thực hiện việc này, Nghiên cứu sinh đã đặt ra các câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu.

### **Tiểu kết chương 1**

Kết quả nghiên cứu những công trình khoa học trong chương tổng quan tình hình nghiên cứu đã trang bị cho nghiên cứu sinh nghiên cứu hệ thống tri thức về tình hình tội phạm, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm, nhân thân người phạm tội, phương pháp nghiên cứu, dự báo tình hình tội phạm và kế hoạch hóa hoạt động phòng ngừa tội phạm...; giúp nghiên cứu sinh có cái nhìn tương đối toàn diện về hoạt động phòng ngừa tội phạm nói chung, các tội xâm phạm tình dục trẻ em nói riêng. Đây là tài liệu tham khảo quan trọng cho nghiên cứu sinh trong quá trình giải quyết các nội dung luận án.

## Chương 2

### TÌNH HÌNH CÁC TỘI XÂM PHẠM TÌNH DỤC TRẺ EM TRÊN ĐỊA BÀN MIỀN ĐÔNG NAM BỘ

#### 2.1. Những vấn đề lý luận về tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em

##### 2.1.1. *Khái niệm tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em*

Tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em là hiện tượng xã hội, pháp lý tiêu cực được thay đổi về mặt lịch sử, mang tính giai cấp. Bao gồm tổng thể các trường hợp phạm tội xâm phạm tình dục trẻ em xảy ra trên một địa bàn nhất định và trong khoảng thời gian nhất định.

Tình hình các tội XPTDTE có các dấu hiệu hay còn gọi là thuộc tính như sau: là một hiện tượng xã hội; là một hiện tượng động; là hiện tượng xã hội có tính giai cấp; là hiện tượng pháp lý- hình sự; là tổng thể thống nhất (hệ thống) các hành vi phạm các tội này đã xảy ra trong xã hội; tình hình các tội XPTDTE có tính không gian và thời gian.

##### 2.1.2. *Lý luận về phân hiện và phân ẩn của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em*

- Phân hiện của tình hình các tội XPTDTE, được hợp thành bởi các thông số thực trạng, diễn biến, cơ cấu, tính chất của tình hình các tội XPTDTE.

- Phân ẩn của tình hình các tội XPTDTE là tổng thể những hành vi xâm phạm tình dục trẻ em đã được thực hiện nhưng vì nhiều lý do khác nhau đã không bị phát hiện, chưa bị xử lý hình sự hoặc

chưa được đưa vào thống kê hình sự. Độ ẩn, lý do ẩn, thời gian ẩn và vùng ẩn là các tiêu chí chung của phạm trù tình hình tội phạm ẩn.

## **2.2. Tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ**

### ***2.2.1. Phần hiện của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ***

#### *2.2.1.1. Thực trạng (mức độ) của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ*

Trong thời gian từ năm 2008 đến năm 2017, số vụ án XPTDTE được TAND các cấp trên địa bàn đưa ra xét xử sơ thẩm là 2064 vụ, với 2122 bị cáo. Như vậy, hàng năm trung bình trên địa bàn miền Đông Nam Bộ xảy ra 206 vụ án XPTDTE với 212 bị cáo bị xét xử. Các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ là loại tội có mức độ phổ biến tương đối cao khi so sánh mức độ này với tình hình tội phạm xâm hại trẻ em, tình hình tội phạm nói chung trên địa bàn miền Đông Nam Bộ, với tình hình các tội XPTDTE ở một số vùng miền khác và trên phạm vi toàn quốc.

#### *2.2.1.2. Diễn biến (động thái) của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ*

Từ năm 2008 đến năm 2017 các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ biến động tăng, giảm thất thường. Tuy nhiên, trong 10 năm qua, tội phạm XPTDTE nhìn chung vận động theo chiều hướng tăng, năm sau xảy ra nhiều hơn so với năm trước và chưa có dấu hiệu giảm. Thực trạng trên đã phản ánh tính chất phức tạp của tội phạm này.

### *2.2.1.3. Cơ cấu của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ*

Với 10 nhóm cơ cấu được xem xét, Nghiên cứu sinh đã minh họa tổng quan về tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ . Qua nghiên cứu các cơ cấu đó, luận án đã rút ra những kết luận quan trọng, làm cơ sở cho việc nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ , cũng như các biện pháp phòng ngừa tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ.

### *2.2.1.4. Tính chất của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ*

Tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ từ năm 2008 đến năm 2017 xảy ra rất nghiêm trọng, hệ số và cấp độ nguy hiểm cao. Các tội XPTDTE có mức độ xảy ra cao hơn nhiều so với các tội phạm xâm hại trẻ em khác; Đại đa số nạn nhân của các tội XPTDTE ở độ tuổi dưới 13; Người phạm tội XPTDTE ngày càng sử dụng nhiều thủ đoạn tinh vi xảo quyệt có mức độ nguy hiểm cao để thực hiện HVPT. Vấn đề này cho thấy sự cấp thiết phải nghiên cứu đề ra các giải pháp phù hợp để phòng ngừa có hiệu quả với tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ.

### *2.2.2. Phần ẩn của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ*

Trên địa bàn miền Đông Nam Bộ vẫn còn một số lượng các tội XPTDTE chưa được phát hiện, xử lý hoặc chưa có trong số liệu thống kê. Lượng tội phạm ẩn càng lớn càng chứng tỏ rằng công tác

đấu tranh chống các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ những năm qua, bên cạnh những kết quả đạt được (phản ánh qua các thông số về phát hiện, xử lý trong phần hiện của tội này) thì vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập cần khắc phục.

## **Tiểu kết chương 2**

Chương 2 của luận án đã giải quyết được một số vấn đề cơ bản về lý luận tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em; tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ từ năm 2008 đến năm 2017, bao gồm:

- Về lý luận tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em

Luận án đã xây dựng được khái niệm về tình hình các tội XPTDTE; chỉ ra 6 dấu hiệu của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em; đã xác định được phần hiện và phần ẩn của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em

- Về tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ từ năm 2008 đến năm 2017

Luận án xác định từ năm 2008 đến năm 2017 mức độ của tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ có tỷ lệ cao hơn so với cả nước; xác định từ năm 2008 đến năm 2017 diễn biến của tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ là phức tạp, khó lường; luận án xác định tính chất của tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ từ năm 2008 đến năm 2017 xảy ra là rất nghiêm trọng; xác định các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ là loại tội có tỷ lệ ẩn cao. Qua đó cho thấy



công tác đấu tranh chống các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ những năm qua vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập cần khắc phục.

Kết quả nghiên cứu này, là cơ sở khoa học để nghiên cứu sinh đánh giá những nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ và đề xuất hệ thống các biện pháp phòng ngừa có khoa học, hiệu quả đối với loại tội này trong thời gian tới.

### Chương 3

## NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH CÁC TỘI XÂM PHẠM TÌNH DỤC TRẺ EM TRÊN ĐỊA BÀN MIỀN ĐÔNG NAM BỘ

**3.1. Những vấn đề lý luận về nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em**

***3.1.1. Khái niệm nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em***

Nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội XPTDTE là những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực mà trong sự tác động ở các mức độ làm phát sinh tình hình các tội XPTDTE

***3.1.2. Phân loại nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em***

***3.1.2.1. Căn cứ vào nguồn gốc xuất hiện, có thể chia nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội XPTDTE thành***

Nguyên nhân và điều kiện bắt nguồn từ môi trường sống ; Nguyên nhân và điều kiện xuất phát từ phía người phạm tội.

***3.1.2.2. Căn cứ vào lĩnh vực hình thành nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội XPTDTE, có thể chia thành***

Nguyên nhân và điều kiện về kinh tế - xã hội; Nguyên nhân và điều kiện về văn hóa, giáo dục; Nguyên nhân và điều kiện về tổ chức, quản lý; Nguyên nhân và điều kiện về chính sách, pháp luật.

***3.1.2.3. Căn cứ vào mức độ tác động của nguyên nhân và điều kiện trong việc làm phát sinh tình hình các tội XPTDTE, có thể chia thành***

Nguyên nhân và điều kiện chủ yếu; Nguyên nhân và điều kiện thứ yếu

### ***3.1.3. Cơ chế tác động của các nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em***

Đó chính là sự tác động qua lại giữa những hiện tượng, quá trình xã hội tiêu cực có trong môi trường sống (bao gồm yếu tố tình huống), nhân thân người phạm tội làm phát sinh tình hình các tội XPTDTE.

## **3.2. Những nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ**

### ***3.2.1. Nguyên nhân và điều kiện thuộc môi trường sống***

#### ***3.2.1.1. Nguyên nhân và điều kiện về kinh tế - xã hội***

Một bộ phận dân cư còn gặp rất nhiều khó khăn; quá trình đô thị hóa nhanh, sự gia tăng dân số, diện tích đất canh tác bị thu hẹp, tình trạng thiếu việc làm gia tăng... Những vấn đề này đã góp phần làm phát sinh tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian qua.

#### ***3.2.1.2. Nguyên nhân và điều kiện về văn hóa***

Sự tác động của văn hóa phẩm đồi trụy; sự suy thoái về đạo đức, lối sống không lành mạnh của một bộ phận dân cư; chính quyền ở nhiều địa phương còn chưa thật sự quan tâm đến việc tổ chức những nơi vui chơi, giải trí và xây dựng các công trình văn hoá cho thanh thiếu niên. Điều này cũng dẫn đến nguyên nhân làm phát sinh tội phạm XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ.

#### ***3.2.1.3. Nguyên nhân và điều kiện về giáo dục***

Hạn chế trong giáo dục từ phía gia đình, như gia đình thiếu sự quan tâm chăm sóc, giáo dục; gia đình có phương pháp giáo dục không phù hợp; hạn chế trong giáo dục từ phía nhà trường về nội dung, phương pháp giáo dục; một số giáo viên còn hạn chế về trình độ chuyên môn, thậm chí còn có lối sống, đạo đức chưa đúng mực; hạn chế trong mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường với gia đình trong quản lý, giáo dục học sinh đã dẫn đến tình trạng học sinh bỏ học, trốn học... bị bạn bè xấu lôi kéo, không ít trường hợp sa ngã đi vào con đường phạm tội trong đó có các tội XPTDTE.

#### *3.2.1.4. Nguyên nhân và điều kiện do hạn chế trong quản lý Nhà nước ở một số lĩnh vực*

Những hạn chế trong công tác tuyên truyền về phòng, chống các tội xâm phạm tình dục trẻ em; hạn chế trong quản lý một số hoạt động kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ; hạn chế trong kiểm soát các tệ nạn xã hội; hạn chế trong quản lý kinh doanh internet trên địa bàn miền ĐNB đã tạo điều kiện cho các tội XPTDTE phát triển trong thời gian qua.

#### *3.2.1.5. Nguyên nhân và điều kiện do những hạn chế trong qui định của Bộ luật hình sự đối với các tội xâm phạm tình dục trẻ em*

Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với các tội XPTDTE, có một số bất cập trong quy định nội hàm của hành vi giao cấu trong các tội XPTDTE; bất cập trong vấn đề quy định chủ thể của tội hiếp dâm trẻ em.

#### *3.2.1.6. Nguyên nhân và điều kiện do hạn chế trong phát hiện, xử lý tội phạm xâm phạm tình dục trẻ em*

Công tác phát hiện, xử lý những tội này trong những năm qua trên địa bàn miền Đông Nam Bộ còn nhiều bất cập, tồn tại, chưa đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của xã hội. Đây cũng là một trong những nguyên nhân làm cho tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn diễn biến ngày một phức tạp, có sự gia tăng cả về số lượng, tính chất mức độ nguy hiểm.

### ***3.2.2. Nguyên nhân và điều kiện thuộc về người phạm tội***

Đó là các đặc điểm nhân thân có những nhược điểm dễ bị hoàn cảnh tác động làm phát sinh hành vi XPTDTE của người phạm tội, như: Sai lệch trong nhu cầu và phương thức thỏa mãn nhu cầu; Sai lệch trong lối sống, sở thích của cá nhân; Sai lệch thuộc ý thức cá nhân người phạm tội

### ***3.2.3. Nguyên nhân và điều kiện thuộc về các yếu tố tình huống phạm tội và nạn nhân của các tội xâm phạm tình dục trẻ em***

#### ***3.2.3.1. Nguyên nhân và điều kiện thuộc về các yếu tố tình huống phạm tội***

Tình huống phạm tội thuận lợi nhất của nhóm tội XPTDTE trên địa bàn miền ĐNB là đêm tối và ở nơi vắng vẻ.

#### ***3.2.3.2. Nguyên nhân và điều kiện thuộc về nạn nhân của các tội xâm phạm tình dục trẻ em***

Đặc điểm sinh học, nhận thức, tâm lý của nạn nhân chưa hoàn thiện; một số em lại có lối sống không lành mạnh...và đa phần lại có mối quan hệ với người phạm tội nên càng tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng xấu thực hiện hành vi XPTDTE.

### **Tiểu kết chương 3**

Trong chương 3, nghiên cứu sinh đã trình bày những vấn đề lý luận về nguyên nhân, điều kiện của tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em; chỉ ra các nguyên nhân và điều kiện cụ thể của tình hình các tội này trên đại bàn miền Đông Nam Bộ. Qua nghiên cứu những nội dung trên cho thấy:

Các tội XPTDTE xảy ra trong thời gian qua trên địa bàn miền Đông Nam Bộ xuất phát từ những nguyên nhân. Nguyên nhân và điều kiện thuộc về môi trường sống, bao gồm: nguyên nhân và điều kiện về kinh tế - xã hội, nguyên nhân và điều kiện về văn hóa, nguyên nhân và điều kiện về giáo dục, nguyên nhân và điều kiện do hạn chế trong quản lý Nhà nước ở một số lĩnh vực, nguyên nhân và điều kiện do những hạn chế trong qui định của Bộ luật hình sự đối với các tội xâm phạm tình dục trẻ em, nguyên nhân và điều kiện do hạn chế trong phát hiện, xử lý tội phạm xâm phạm tình dục trẻ em; Nguyên nhân, điều kiện thuộc về người phạm tội; nguyên nhân, điều kiện thuộc về tình huống phạm tội; nguyên nhân, điều kiện thuộc về nạn nhân.

Trong mỗi nhóm nguyên nhân, điều kiện nêu trên tuy có tồn tại độc lập nhưng lại tương tác với nhau trong một chỉnh thể thống nhất, không tách rời. Đây chính là cơ sở quan trọng trong việc đưa ra những biện pháp phòng ngừa các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ có hiệu quả trong thời gian tới.

## **Chương 4**

# **DỰ BÁO VÀ CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH CÁC TỘI XÂM PHẠM TÌNH DỤC TRẺ EM TRÊN ĐỊA BÀN MIỀN ĐÔNG NAM BỘ**

### **4.1. Dự báo tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ**

#### ***4.1.1. Khái niệm dự báo tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em***

Dự báo tình hình các tội XPTDTE là phán đoán cần thiết có tính khoa học về mức độ, diễn biến, cơ cấu và tính chất; các nguyên nhân của tình hình các tội XPTDTE; về khả năng phòng ngừa tình hình các tội này trong tương lai.

#### ***4.1.2. Cơ sở của dự báo tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ***

Căn cứ vào tình hình chính trị và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian tới; những hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về ANTT; sự bùng nổ của công nghệ thông tin và các dịch vụ trên mạng internet; những tác động mặt trái của nền kinh tế thị trường; Việc ban hành mới các luật; Công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ....Những yếu tố nêu trên tác động mạnh đến tình hình các tội XPTDTE cũng như công tác phòng ngừa loại tội này trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian tới

#### ***4.1.3. Nội dung dự báo tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian tới***

Nghiên cứu sinh đưa ra một số nội dung dự báo về các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian tới như: Dự báo về mức độ và diễn biến của tình hình các tội XPTDTE; Dự báo về cơ cấu, tính chất của tình hình các tội XPTDTE; Dự báo về nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội XPTDTE; Dự báo về công tác phòng ngừa các tội XPTDTE trên địa bàn miền ĐNB trong thời gian tới.

#### **4.2. Các giải pháp phòng ngừa tình hình các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian tới**

Dựa trên kết quả nghiên cứu về tình hình tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền ĐNB; nguyên nhân, điều kiện của tình hình tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền ĐNB và dựa trên các dự báo về tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền ĐNB trong thời gian tới, Nghiên cứu sinh đã đề xuất 07 nhóm giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền ĐNB trong thời gian tới, bao gồm: Giải pháp về kinh tế- xã hội; giải pháp về văn hóa; giải pháp về giáo dục; giải pháp về quản lý Nhà Nước; giải pháp tiếp tục hoàn thiện các quy định của Bộ luật hình sự về các tội xâm phạm tình dục trẻ em; giải pháp tác động vào tội phạm tiềm tàng của các tội xâm phạm tình dục trẻ em; giải pháp tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

#### **Tiểu kết chương 4**

Trong những năm qua, tội phạm XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ xảy ra nhiều và theo chiều hướng tăng lên. Tội phạm



XPTDTE tăng lên không phải là hiện tượng tự phát không tuân theo quy luật nào mà nó phát sinh, phát triển trên cơ sở tác động qua lại của các yếu tố tiêu cực thuộc môi trường sống, yếu tố con người và tình huống phạm tội. Vì nó được sinh ra tuân theo những quy luật cụ thể nên trong thời gian ngắn các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ vẫn chưa thể tiêu vong, nó vẫn diễn ra phức tạp với mức độ, tính chất nghiêm trọng. Trên cơ sở các nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội XPTDTE và những dự báo về tình hình các tội XPTDTE trong thời gian tới, nghiên cứu sinh đã đề xuất một số giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong giai đoạn hiện nay có hiệu quả

### **KẾT LUẬN**

Trong những năm qua, tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ nảy sinh, gia tăng, diễn biến phức tạp. Với mong muốn đề xuất những giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa tình hình các tội này trong thời gian tới. Nghiên cứu sinh chọn đề tài: *“Các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam Bộ: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”* để làm luận án nghiên cứu. Quá trình nghiên cứu, luận án đã giải quyết các nhiệm vụ đặt ra và đạt được các kết quả sau:

Thứ nhất, trong chương tổng quan tình hình nghiên cứu, luận án đã hệ thống các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến hoạt động phòng ngừa tình hình các tội XPTDTE, phân tích một số công trình điển hình. Qua đó, nghiên cứu sinh đã khái quát được những đóng góp của các công trình này, đồng thời cũng đã xác

định những vấn đề sẽ tiếp thu, kế thừa và những vấn đề cần được bổ sung để hoàn thiện hơn.

Thứ hai, trong chương 2 của luận án, nghiên cứu sinh đã làm rõ được những vấn đề cơ bản về lý luận tình hình các tội XPTDTE. Bằng việc nghiên cứu, đánh giá phần ẩn và phần hiện của tình hình các tội XPTDTE thông qua các chỉ số phản ánh mức độ, động thái, cơ cấu, tính chất của nó, nghiên cứu sinh đã làm rõ được bức tranh toàn cảnh về tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ từ năm 2008 đến năm 2017.

Thứ ba, từ kết quả nghiên cứu tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ từ năm 2008 đến năm 2017, luận án đã làm sáng tỏ lý luận nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội XPTDTE, đã chỉ ra được 8 nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ từ năm 2008 đến năm 2017.

Thứ tư, từ những kết quả nghiên cứu về tình hình; nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ từ năm 2008 đến năm 2017 và kết quả dự báo tình hình các tội XPTDTE. Luận án đã đề xuất 8 giải pháp có tính khả thi để tăng cường phòng ngừa tình hình các tội này trên địa bàn miền Đông Nam Bộ trong thời gian tới.

Với những kết quả nghiên cứu trên đây, nghiên cứu sinh hy vọng sẽ đóng góp được một phần nhỏ của mình vào hoạt động phòng ngừa có hiệu quả với tình hình các tội XPTDTE trên địa bàn miền Đông Nam Bộ.

**NHỮNG CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ  
ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Trần Văn Thường (2017), Giải pháp phòng ngừa các tội xâm phạm tình dục trẻ em từ yếu tố nạn nhân, Tạp chí kiểm sát, số 16, tháng 8/2017 (tr53-tr57)
2. Trần Văn Thường (2017), Hoàn thiện quy định của bộ luật hình sự về các tội xâm phạm tình dục trẻ em, Tạp chí quản lý nhà nước, số 259, tháng 8/2017 (tr45- tr48)